

PHỤ LỤC 1
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số /21/CTGK-KTSX ngày 07 tháng 5 năm 2021)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020 (ĐHĐCĐ thông qua ngày 03/6/2020)	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020 (Số liệu kiểm toán)	Tỷ lệ % thực hiện		Ghi chú
						So với cùng kỳ	So với kế hoạch năm	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)	(7)=(6)/(4)	(8)
I.	Tổng doanh thu	Triệu đ	389.000	357.801	367.462	102,70%	94,46%	
1	Doanh thu hoạt động SXKD	nt	388.000	344.714	364.874	105,85%	94,04%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	nt	1.000	3.232	1.676	51,88%	167,64%	
3	Thu nhập khác	nt	-	9.856	912	9,25%	-	
II.	Tổng chi phí	nt	440.071	408.688	418.397	102,38%	95,07%	
1	Chi phí hoạt động SXKD	nt	386.289	355.539	365.404	102,77%	94,59%	
	Trong đó:							
	- CP khấu hao	nt	35.700	35.661	35.164	98,61%	98,50%	
	- CP QLDN	nt	16.500	13.219	11.615	87,87%	70,39%	
2	Chi phí tài chính	nt	53.782	52.027	52.115	100,17%	96,90%	
3	Chi phí khác	nt	-	1.122	878	78,20%	-	
III.	Lợi nhuận	nt						
1	Lợi nhuận trước thuế	nt	(51.071)	(50.887)	(50.935)	100,09%	99,73%	
2	Lợi nhuận sau thuế	nt	(51.071)	(50.887)	(50.935)	100,09%	99,73%	
IV.	Các chỉ tiêu khác	nt						
1	Thuế và các khoản nộp NSNN	nt	-	-	-	-	-	
2	Vốn chủ sở hữu	nt	(243.650)	(192.579)	(243.514)	126,45%	99,94%	
3	Vốn điều lệ	nt	594,90	594,90	594,90	100,00%	100,00%	
4	Bình quân CBCNV (người)	người	500	476	510	107,14%	102,00%	
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10,50	10,40	10,80	103,85%	102,86%	